

Đại cương về polime

Nội dung tìm hiểu:

I. Khái niệm

III. Tính chất vật lý

VI. Ứng dụng



I. Khái niệm

a, Khái niệm

? Điền từ thích hợp vào chỗ trống về khái niệm polime.

- Polime là những hợp chất códo nhiều đơn vị cơ sở (gọi là) với nhau tạo nên.

Ví dụ: Polietilen (- CH₂ - CH₂ -)_n được hình thành khi các phân tử CH₂ = CH₂ phản ứng với nhau tạo nên, vậy phân tử CH₂ = CH₂ được gọi là

- Trong công thức cấu tạo của polietilen: - CH₂ - CH₂ - là một n là hay

? Cho các polime sau, hãy xác định monome, mắt xích của từng phân tử.

a, (CH₂=CHCl)_n

b, (CH(C₆H₅)-CH₂)_n

- Monome:.....

- Monome:.....

- Mắt xích:.....

- Mắt xích:.....

b, Tên gọi: Tên polime = poli + tên của monome tương ứng

Ví dụ: Polime (CH₂ - C(CH₃) = CH - CH₂)_n được hình thành từ monome CH₂ = C(CH₃) - CH = CH₂ isopren => tên gọi là: Poliisopren

? Gọi tên polime:

a, (CH₂=CHCl)_n

b, (CH(C₆H₅)-CH₂)_n

- Ngoài ra một số polime có tên riêng

c, Phân loại

? Dựa vào đâu để phân loại polime.

? Điền các từ sau vào sơ đồ sao cho đúng về cách phân loại polime.

Chia thành loại



? Nối các polime ở cột A với loại polime tương ứng ở cột B

Cột A

Polime thiên nhiên

Polime bán tổng hợp

Polime trùng hợp

Polime trùng ngưng

Cột B

Nilon - 6,6

Polipropilen

Bông

Tơ Visco